

Câu 5: Cho hai câu sau :

- Cờ vua là môn thể thao rèn trí thông minh.
- Lá cờ đỏ sao vàng bay phấp phới.

Từ “**cờ**” trong hai câu trên là từ:

- a. Từ đồng âm c. Từ đồng nghĩa
b. Từ trái nghĩa d. Từ nhiều nghĩa

Câu 6: Ý nêu đúng nghĩa của từ “*Hạnh phúc*” là:

- Cảm giác dễ chịu vì được ăn ngon, ngủ yên, mặc đồ đẹp.
- Hạnh phúc là có nhà lầu, xe hơi, bố mẹ có chức vụ cao.
- Hồ hời, phấn khởi, háo hức, sung sướng sẵn sàng làm mọi việc.
- Trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện.

Câu 7. Trong câu sau: “*Tôi là chú chim sơn ca thích ca hát giữa bầu trời xanh.*” có sử dụng biện pháp nghệ thuật:

- e. a. so sánh.
f. b. nhân hóa.
g. c. tu từ.
h. d. điệp từ.

Câu 8: Chọn từ trái nghĩa phù hợp trong câu tục ngữ thành ngữ sau;

“Đi hỏi già về nhà hỏi”

- [illegible]

Câu 9: Trong các câu thành ngữ, tục ngữ, ca dao dưới đây, câu nào nói lên mối quan hệ thầy trò

- a. Bán anh em xa
Mua láng giềng gần.
- b. Không thầy đồ mảy làm nên.
- c. Con có cha như nhà có nóc.
- d. Mẹ già như ánh trăng khuya
Dịu dàng soi tỏ bước đi con hiền.

Câu 10: Câu có thể sử dụng cặp quan hệ từ tương phản “Tuy...nhưng...” là:

- Trời đổ mưa to đột ngột, gió giật thổi mạnh từng cơn ào ào.
- Mẹ nấu món bún bò ngon, mẹ cũng khéo tay cắm hoa giỏi.
- Hùng mệt trong người, bạn cố gắng vào học nghe cô giảng.
- Nga chăm chỉ học hành, bạn đã vượt qua kỳ thi tốt nghiệp.